

# HƯỚNG DẪN SINH VIÊN SƯ PHẠM TIỂU HỌC CHUẨN BỊ BÀI DẠY MÔN TOÁN Ở TIỂU HỌC

○ ThS. ĐỖ HOÀNG MAI\*

**Q**úa trình dạy học (DH) Toán tiểu học, giáo viên (GV) thường sử dụng các tài liệu: SGK, SGV, tài liệu tập huấn DH Toán tiểu học theo chương trình mới, sách tham khảo, ... Tuy nhiên, để giờ lên lớp đạt được kết quả cao, công việc chuẩn bị của GV là rất cần thiết. Công việc này gồm nhiều giai đoạn, nhưng quan trọng nhất là phải đưa ra được một kế hoạch bài học thật tỉ mỉ, thể hiện một cách sinh động mối quan hệ giữa nội dung, hình thức và PPDH cùng với nghệ thuật trình bày, diễn đạt của GV. Chính vì vậy, việc giúp sinh viên (SV) cách chuẩn bị tốt bài dạy là thật sự quan trọng. Kỹ năng chuẩn bị tốt một bài dạy là cơ sở cho việc giảng dạy đạt kết quả cao, cũng như giúp SV có khả năng tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

## 1. Những việc làm thường xuyên khi chuẩn bị một bài dạy

1) *Nghiên cứu để nắm vững chương trình, nội dung SGK:* - Quan điểm xây dựng chương trình, hệ thống kiến thức, mức độ yêu cầu về kiến thức và kỹ năng của toàn bậc học, từng lớp; - Mối liên hệ giữa các mạch kiến thức ở từng lớp, giữa các lớp; - Giải được các bài tập trong SGK, sách bài tập một cách chính xác, ngắn gọn; - Tìm hiểu các vấn đề nâng cao.

2) *Vận dụng linh hoạt SGV:* Không nên quá phụ thuộc vào SGV, dù SGV hướng dẫn chi tiết đến đâu cũng chỉ là những gợi ý để GV tham khảo. GV cần vận dụng linh hoạt SGV cùng với việc mạnh dạn sử dụng kinh nghiệm giảng dạy của bản thân cũng như các kinh nghiệm học hỏi được để xây dựng kế hoạch bài dạy tốt cho mình.

3) *Tham khảo các tài liệu bồi dưỡng GV giỏi, HS giỏi.* Cập nhật thông tin cần thiết để nâng cao chất lượng giảng dạy như: các tài liệu đổi mới PPDH, sách nâng cao, sách bồi dưỡng HS giỏi, các tài liệu trên Internet, các đề thi HS giỏi, ...

4) *Nghiên cứu các quan điểm của toán học hiện đại thể hiện trong kiến thức của bài dạy*

(nếu có) nhằm giúp GV hiểu rõ bản chất kiến thức của bài dạy, từ đó đưa ra PPDH hợp lí.

2. *Kế hoạch bài dạy.* Kế hoạch bài dạy là kế hoạch tổ chức, hướng dẫn HS hoạt động (HD) học tập tích cực, chủ động, sáng tạo nhằm đạt các mục tiêu DH một bài cụ thể của môn học với sự trợ giúp của các thiết bị DH (nếu cần thiết), SGK, ... So với việc soạn bài trước đây, việc lập kế hoạch bài dạy giúp GV có một kế hoạch DH gọn gàng, sáng sủa, dễ sử dụng, dễ bổ sung và điều chỉnh, tiết kiệm thời gian. Sử dụng kế hoạch bài dạy GV sẽ chủ động, linh hoạt trong tổ chức, hướng dẫn HS HD học tập.

*Quy trình xây dựng kế hoạch bài dạy.* Để có một kế hoạch bài dạy khoa học, cần phải nghiên cứu kĩ nội dung bài học, xác định vị trí của bài học. Từ đó đưa ra mục tiêu của bài học, sau đó lựa chọn các nội dung DH (các kiến thức cơ bản, các kiến thức nâng cao, ...). Từ nội dung, GV lựa chọn PPDH hợp lí và lựa chọn hình thức tổ chức DH phù hợp với điều kiện cũng như đối tượng DH. Việc lựa chọn nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức DH chính là lựa chọn các HDDH. Quy trình xây dựng kế hoạch bài học được tóm tắt theo sơ đồ bên:

*Những việc làm cụ thể khi lập kế hoạch bài dạy.* Mỗi kế hoạch bài dạy thường có: - Mục tiêu: Nêu những gì GV cần giúp HS đạt được trong tiết học cụ thể; - Đồ dùng DH: Nêu các đồ dùng DH của GV, đặc biệt là đồ dùng học cần thiết cho HS; - Các HDDH chủ yếu: Nêu kế hoạch tổ chức và hướng dẫn từng HĐ học tập của HS để đạt được mục tiêu đã xác định. Cần nêu rõ từng loại HĐ, dự kiến cách tiến hành từng loại HĐ đó theo một quy trình hợp lí. GV nên dự kiến phân chia thời gian cho từng HĐ.

1) *Xác định mục tiêu của tiết DH:* Mục tiêu của tiết DH là chỉ rõ sau tiết học GV phải biết, hiểu và vận dụng được kiến thức nào, yêu cầu về kĩ

\* Trường Đại học Hồng Đức

năng vận dụng ở mức độ nào (làm quen, tương đối thành thạo, thành thạo, kĩ xảo). Để xác định được mục tiêu của tiết DH, GV cần: - Đọc nội dung của bài trong SGK, giải hết các bài tập bắt buộc trong SGK và sách bài tập để nắm chắc nội dung kiến thức của bài học; - Xác định vị trí của tiết học: để tiếp thu kiến thức của tiết học này HS cần biết trước những kiến thức nào? Sau tiết học này có tiết học nào có kiến thức liên quan. Đây là việc làm rất quan trọng nhằm giúp GV nắm được các kiến thức đã có và các kiến thức cần trang bị cho HS cũng như các kiến thức liên quan; - Xác định trình độ của HS thông qua thực tế giảng dạy (tình hình nắm vững kiến thức đã học liên quan đến bài học; các vấn đề tồn tại cần giải quyết trong bài mới).

Thực tiễn cho thấy, GV tiểu học khi xác định mục tiêu bài dạy thường chỉ đọc sơ qua nội dung của bài cùng với tham khảo SGK; cá biệt có những trường hợp lấy luôn mục tiêu trong SGK, điều đó dẫn đến GV đưa ra mục tiêu bài học không sát với trình độ HS lớp mình dạy cũng như vị trí của bài học.

Ví dụ: Bài «Diện tích hình bình hành» (tr 103, Toán 4). Sau khi nghiên cứu kĩ nội dung, SGK, SGK, ... và làm các bài tập liên quan, có thể rút ra nhận xét:

- Vị trí của bài học: Bài này được học sau khi đã học các bài «Diện tích hình chữ nhật» và «Hình bình hành», trước bài «Hình thoi - Diện tích hình thoi». Chính vì có vị trí như vậy nên khi dạy bài này cần áp dụng các kiến thức về diện tích hình chữ nhật, hình bình hành để xây dựng công thức tính diện tích hình bình hành và sau khi học xong bài, HS nắm được cách xây dựng diện tích hình bình hành để áp dụng xây dựng công thức tính diện tích hình thoi, ...

- Phần nội dung: Giới thiệu đường cao của hình bình hành, cắt ghép hình bình hành thành hình chữ nhật, xây dựng công thức tính diện tích, bài tập tính diện tích hình bình hành từ trực quan đến công thức. GV đưa ra mục tiêu: giúp HS biết đường cao của hình bình hành là gì? vẽ được đường cao của hình bình hành; hình thành công thức tính diện tích hình bình hành; bước đầu biết vận dụng công thức tính diện tích hình bình hành để giải các bài tập liên quan.

2) Các HDDH chủ yếu. Mỗi HDDH gắn với một đơn vị kiến thức của bài học, thực hiện các HĐ nhằm đạt đến mục tiêu bài học. Do đó, việc

lựa chọn các HDDH là cần thiết và để thực hiện được công việc này ngoài kinh nghiệm của bản thân, GV nên tham khảo thêm SGK, các tài liệu liên quan.

Khi lựa chọn HDDH cần thoả mãn các điều kiện sau: - HĐ phải hướng tới mục tiêu của bài học; - Mỗi HĐ phải có tên tuy chỉ là hình thức nhưng cái tên của HĐ giúp chúng ta hiểu HĐ rõ hơn và không bỏ quên trong quá trình DH (Dự vào đơn vị kiến thức mà đặt tên HĐ cho phù hợp); - HĐ phải có quy trình và hình thức tổ chức: công việc của GV, của HS, thời gian thực hiện, hình thức tổ chức theo nhóm, cá nhân, cả lớp, ... Khi DH GV có thể linh hoạt triển khai các HĐ theo mức độ, quy trình, thời lượng phù hợp với điều kiện cụ thể của lớp học cũng như điều kiện của địa phương; - Dự kiến đồ dùng DH cho HĐ, đồ dùng nào có sẵn, đồ dùng nào cần làm và phân công HS làm đồ dùng (nếu cần).

Một số lỗi GV thường mắc trong khi lựa chọn các HDDH:

- Nhầm lẫn giữa các HDDH với các bước lên lớp. Ở tiểu học các HDDH rất đa dạng, phong phú; cách tổ chức lại càng đa dạng, phong phú hơn nên không cần phải soạn theo trình tự các bước lên lớp. Mặt khác, có khi các khâu kiểm tra bài cũ, DH bài mới, luyện tập cũng cố lại xen kẽ nhau, kết hợp thành một thể thống nhất, vì thế, nếu soạn bài theo các bước lên lớp sẽ không thể hiện rõ nội dung bài học. Ví dụ, bài «Diện tích hình bình hành» (Toán 4). Trước bài này là bài «Kilomet vuông», nếu GV kiểm tra bài cũ bằng kiến thức của bài này thì việc kiểm tra bài cũ là một bước lên lớp; nếu kiểm tra bài cũ bằng câu hỏi: «Nêu công thức tính diện tích hình chữ nhật» thì có thể coi việc kiểm tra bài cũ là một HDDH bởi vì câu hỏi này có liên quan đến nội dung của bài học.

- Quá cứng nhắc về hình thức viết bài soạn dẫn đến lúng túng khi thực hiện kế hoạch. Điều này do nhiều nguyên nhân: thói quen của GV, sự chỉ đạo chuyên môn của trường, của phòng giáo dục, ... Do vậy, mỗi HĐ cần có tên và dự kiến HĐ của thầy, của trò và thời gian thực hiện để thể hiện rõ quy trình của giờ dạy.

- Phân chia HĐ chưa đúng vì chưa nắm chắc các đơn vị kiến thức của bài học; các HĐ thường chồng chéo nhau hoặc là một HĐ chứa nhiều HĐ nhỏ. Ví dụ, bài «Diện tích hình bình hành» (tr 103, Toán 4) - trong SGK đưa ra HĐ «hình thành công thức tính diện tích hình bình hành», trong đó giới thiệu chiều cao hình bình hành và

công thức tính diện tích hình bình hành. HĐ này chứa 2 HĐ nhỏ là «giới thiệu chiều cao hình bình hành» và «Xây dựng công thức tính diện tích hình bình hành».

3) **Đồ dùng DH:** Dựa trên cơ sở các HDDH, GV tổng kết lại các đồ dùng DH cần dùng, dự kiến cách thức tổ chức sử dụng.

3. Ví dụ chuẩn bị bài dạy «Diện tích hình bình hành»

**A. Mục tiêu:** Giúp HS: - Biết đường cao và vẽ được đường cao của hình bình hành; - Hình thành công thức tính diện tích hình bình hành; - Bước đầu biết vận dụng công thức tính diện tích hình bình hành để giải các bài tập liên quan.

**B. Đồ dùng DH:** GV chuẩn bị các mảnh bìa có hình dạng như hình vẽ trong SGK. HS chuẩn bị giấy kẻ ô vuông (ô vuông cạnh 1 cm), eke và kéo.

### C. Các HDDH chủ yếu

a) **Củng cố công thức tính diện tích hình chữ nhật:** GV yêu cầu 2 HS lên bảng làm 2 bài tập (Bài 1: Tính diện tích hình chữ nhật. Bài 2: Tính diện tích hình chữ nhật có chiều dài 8 cm, chiều rộng 5 cm (xem hình bên), HS dưới lớp cùng làm rồi nhận xét. GV yêu cầu HS nêu cách làm từ đó nêu công thức tính diện tích hình chữ nhật. GV nhắc lại công thức tính diện tích hình chữ nhật.

b) **Giới thiệu chiều cao của hình bình hành.** Các HĐ của GV: - Yêu cầu HS vẽ hình bình hành ABCD vào vở; GV vẽ trên bảng; - Hướng dẫn HS vẽ đường cao AH của hình bình hành (chỉ nên nêu một dạng đường cao), sau đó giới thiệu đường cao của hình bình hành; - Giới thiệu chiều cao của hình bình hành; lưu ý HS phân biệt đường cao và chiều cao.

c) **Hình thành công thức tính diện tích hình bình hành.** Các HĐ của GV: - Hướng dẫn HS cắt phần tam giác ADH (HS đã có hình bình hành ABCD và vẽ được đường cao AH); - Gợi ý để HS ghép để được hình chữ nhật; - Yêu cầu HS nhận xét diện tích hình bình hành ban đầu và hình chữ nhật vừa nhận được; GV kết luận; - Yêu cầu HS nhận xét mối quan hệ giữa các yếu tố của 2 hình rồi rút ra công thức tính diện tích hình bình hành; - GV kết luận, ghi công thức; - GV hướng dẫn HS thuộc công thức.

d) **Thực hành:** Bài 1. Vận dụng trực tiếp công thức diện tích hình bình hành khi biết độ dài đáy và chiều cao (Yêu cầu: - HS làm bài; - Gọi HS đưa ra kết quả, HS khác nhận xét và nêu rõ cách làm; - GV nhận xét và kết luận và nhắc lại cách

tính diện tích hình bình hành). Bài 2. Vận dụng tính diện tích hình chữ nhật và hình bình hành đồng thời nhấn mạnh cách hình thành công thức tính diện tích hình bình hành (Yêu cầu: - HS làm bài; - HS đưa ra kết quả; - GV yêu cầu HS nhận xét diện tích hai hình; - GV nhận xét và kết luận). Bài 3. Bài toán có lời văn vận dụng công thức tính diện tích hình bình hành. (Yêu cầu: - HS nêu yêu cầu bài toán; - HS làm và chữa bài; - GV nhận xét và kết luận).

\*\*\*

Để giờ dạy đạt kết quả tốt, công việc chuẩn bị của GV phải chu đáo, tỉ mỉ và khoa học. Sau mỗi tiết dạy, GV cần ghi chép các vấn đề nảy sinh để có tư liệu hoàn thiện kế hoạch bài dạy hoặc điều chỉnh, bổ sung trong các tiết học kế tiếp. Bên cạnh đó, GV cũng rất cần sự chỉ đạo sát sao về chuyên môn ở trường, phòng giáo dục, sở GD-ĐT (sự chỉ đạo này không nên quá máy móc, thiên về hình thức mà cần khuyến khích GV có những đột phá trong giảng dạy nói chung và xây dựng kế hoạch bài học nói riêng). □

### Tài liệu tham khảo

1. Toán 4. NXB Giáo dục, H 2005.
2. Toán 4 (SGV). NXB Giáo dục, H 2005.
3. Kiều Đức Thành - Hoàng Ngọc Hưng - Lê Tiến Thành - Nguyễn Văn Tuấn. Một số vấn đề về nội dung và phương pháp dạy học môn Toán tiểu học. NXB Giáo dục, H 2001.
4. Đỗ Trung Hiệu - Đỗ Đình Hoan - Hà Sỹ Hồ. Phương pháp dạy học Toán tiểu học. NXB Giáo dục, H 1993.
5. Bộ GD-ĐT. Tài liệu bồi dưỡng giảng viên cốt cán cấp tỉnh, thành phố môn Toán lớp 3, 4, 5.

## Vận dụng cấp phạm trù...

(Tiếp theo trang 41)

**Định hướng lời giải:**

Một bộ số cần tìm là:  $m, n, q, 1, \dots, 1$  (có  $mnp - (m + n + p)$  số 1). □

### Tài liệu tham khảo

1. G. I. Ruzavin - A. Nusanbaev - G. Shliakhin. Một số quan điểm triết học trong toán học. NXB Giáo dục, H. 1983.
2. Thái Duy Tuyên. Triết học giáo dục Việt Nam. NXB Đại học sư phạm, H. 2007.
3. Nguyễn Cảnh Toàn. Phương pháp luận duy vật biện chứng biện chứng với việc học, dạy, nghiên cứu toán học, tập 1. NXB Đại học quốc gia, H. 1997.